

## KINH TẶNG NHẤT A-HÀM

### QUYỂN 46

#### Phẩm 49: PHÓNG NGŨU (1)

#### KINH SỐ 1<sup>1</sup>

Nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại nước Xá-vệ, trong vườn Kỳ thọ Cấp cô độc.

Bấy giờ Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

–Người chăn bò nếu thành tựu mười một pháp, đàn bò sẽ không bao giờ tăng trưởng; nó cũng không thể giữ gìn bò. Những gì là mười một? Người chăn bò không phân biệt sắc, không hiểu tướng, cần vuốt chải mà không vuốt chải<sup>2</sup>, không che đây vết thương lở, không tùy lúc xông khói, không biết ruộng tốt chỗ có nhiều cỏ, không biết chỗ nào an ổn, không biết chỗ dẫn bò qua sông, không biết thời nghỉ<sup>3</sup>, khi vắt sữa mà vắt cạn không biết chứa lại, khi bò đã lớn có thể dùng mà lại không tùy thời chăm sóc<sup>4</sup>.

Tỳ-kheo, đó là mười một pháp mà nếu người chăn bò thành tựu, thì sẽ không thể phát triển đàn bò, không thể chăm sóc thân chúng. Ở đây, Tỳ-kheo trong chúng cũng vậy, sẽ không thể thêm ích được gì. Những gì là mười? Không phân biệt sắc, không hiểu rõ tướng, cần vuốt chải mà không vuốt chải, không che đây vết thương lở, không tùy lúc xông khói, không biết ruộng tốt chỗ có nhiều cỏ, không biết chỗ nào an ổn, không biết chỗ dẫn bò qua sông, không biết đúng lúc cho ăn, không biết chứa lại, không biết kính trọng các Tỳ-kheo trưởng lão.

Thế nào là Tỳ-kheo không biết sắc? Ở đây, Tỳ-kheo, có bốn đại và sắc do bốn đại tạo, mà hoàn toàn không biết. Tỳ-kheo, như vậy là không biết sắc.

Thế nào là Tỳ-kheo không hiểu rõ tướng? Ở đây, Tỳ-kheo không biết hành vi gì là ngu, hành vi gì là trí; thấy đều không như thật biết. Tỳ-kheo, như vậy là không hiểu rõ tướng.

Thế nào, Tỳ-kheo cần vuốt chải mà không vuốt chải? Ở đây, Tỳ-kheo thấy sắc liền khởi tưởng về sắc, có các loạn niệm, lại không thủ hộ nhãn căn; do không khéo nhiếp niệm nên gây ra các tai ương chồng chất<sup>5</sup>, không thủ hộ nhãn căn<sup>6</sup>. Cũng vậy, Tỳ-kheo khi tai nghe tiếng, mũi ngửi hương, lưỡi nếm vị, thân xúc chạm trơn láng, ý biết pháp, mà khởi các tưởng tạp loạn, cũng không phòng hộ ý căn, không sửa đổi hành vi. Tỳ-kheo, như vậy là cần vuốt chải mà không vuốt chải.

1. Tham chiếu Pāli, A. XI. 18 (R. v. 347), M. 33 Gopāka (R. i. 410). Hán, Tạp 47 No 99(1249).

2. Hán: ma loát 摩刷. Pāli: Na āsāṭikam hāretā, không diệt trứng ruồi nặng.

3. Thời nghỉ 時宜, đoạn dưới: Thời nghỉ thực, cho ăn đúng lúc.

4. Pāli: Không coi trọng con bò đầu đàn.

5. Nguyên Hán: Tạo chúng ương điệp 造眾殃疊 (?). Pāli: Do không phòng hộ nhãn căn khiến các pháp ác bất thiện, tham, ưu trôi chảy vào.

6. Bản Pāli: Không che đây vết thương (na vaṇam paṭicchādetā): Tỳ-kheo không phòng hộ nhãn căn.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế nào, Tỳ-kheo, là không che đậy vết thương? Ở đây Tỳ-kheo khởi dục tưởng mà không xả ly, cũng không trừ khử niệm ấy. Hoặc khởi sân tưởng, sát hại tưởng, khởi các tưởng ác bất thiện mà không hề xả bỏ<sup>7</sup>. Tỳ-kheo, như vậy là không che đậy vết thương.

Thế nào, Tỳ-kheo, là không tùy thời xông khói? Ở đây, pháp mà Tỳ-kheo đọc tụng không tùy thời nói cho người khác nghe. Như vậy, Tỳ-kheo, là không tùy thời xông khói.

Thế nào, Tỳ-kheo, không biết ruộng tốt, nhiều cỏ? Ở đây, Tỳ-kheo không biết bốn Ý chỉ; không như thật biết. Tỳ-kheo, như vậy là không biết ruộng tốt, nhiều cỏ.

Thế nào, Tỳ-kheo, không biết chỗ qua sông? Ở đây Tỳ-kheo không biết tám phẩm đạo của Hiền hánh. Tỳ-kheo, như vậy là không biết chỗ qua sông.

Thế nào, Tỳ-kheo, không biết điều yêu quý<sup>8</sup>? Ở đây, Tỳ-kheo, đối với mười hai bộ: Khế kinh, Kỳ-dạ, Thọ quyết, Kệ, Nhân duyên, Bản mạt, Phương đẳng, Thí dụ, Sinh kinh, Thuyết, Quảng phổ, Vị tăng hữu pháp. Tỳ-kheo, như vậy không biết điều được yêu quý.

Thế nào, Tỳ-kheo, không biết thời nghỉ<sup>9</sup>? Ở đây, Tỳ-kheo đi đến nhà hèn hạ, nhà cờ bạc. Tỳ-kheo, như vậy là không biết thời nghỉ.

Thế nào, Tỳ-kheo, không biết chữa lại? Ở đây, Tỳ-kheo có Phạm chí, Ưu-bà-tắc, là những người có tín tâm, đến thỉnh. Nhưng Tỳ-kheo ấy tham ăn uống, không biết đủ mà dừng lại. Tỳ-kheo, như vậy là không biết chữa lại.

Thế nào, Tỳ-kheo, không kính các Tỳ-kheo trưởng lão, cao đức? Ở đây, Tỳ-kheo không khởi tâm cung kính người có đức. Tỳ-kheo như vậy có nhiều sai phạm. Đó gọi là Tỳ-kheo không kính trưởng lão.

Nếu Tỳ-kheo nào thành tựu mười một pháp này, người ấy ở trong chánh pháp này trọn không được điều gì lợi ích.

Lại nữa, nếu người chăn bò thành tựu mười một pháp, người ấy có thể chăm sóc đàn bò không hề thất thời, được nhiều lợi ích. Những gì là mười một? Ở đây người chăn bò biết sắc, biết phân biệt tướng, cần vượt chải thì vượt chải, che đậy vết thương lở, tùy thời xông khói, biết ruộng tốt chỗ có nhiều cỏ, biết chỗ qua sông, biết yêu mến bò, phân biệt thời nghỉ, biết tánh hạnh, khi vắt sữa thì biết chữa lại, tùy thời chăm sóc con bò đang được dùng. Như vậy người chăn bò chăm sóc đàn bò.

Cũng vậy, cũng như người chăn bò, Tỳ-kheo thành tựu mười một pháp mà không mất thời tiết, trọn không bị trở ngại. Tỳ-kheo thành tựu mười một pháp như vậy, ngay trong hiện pháp, được nhiều điều lợi ích. Những gì là mười một? Ở đây, Tỳ-kheo biết sắc, biết tướng, biết vượt chải, biết che đậy vết thương, biết xông khói, biết ruộng tốt chỗ có nhiều cỏ, biết điều đáng yêu, biết chọn đường đi, biết chỗ qua sông, biết kính Tỳ-kheo trưởng lão mà tùy thời lễ bái.

Thế nào là Tỳ-kheo biết sắc? Ở đây, Tỳ-kheo biết sắc bốn đại và cũng biết sắc do bốn đại tạo. Đó gọi là Tỳ-kheo biết sắc.

Thế nào là Tỳ-kheo biết tướng? Ở đây, Tỳ-kheo biết tướng ngu, biết tướng trí; biết như thật. Như vậy, Tỳ-kheo biết tướng.

Thế nào là Tỳ-kheo biết vượt chải? Ở đây, Tỳ-kheo khi khởi tâm niệm dục tưởng,

<sup>7</sup>. Bản Pāli: Không diệt trứng ruồi, tức không dứt bỏ ba bất thiện tâm: Dục (kāma vitakkam), sân (byāpāda vitakkam), hại (vihimsā vitakkam).

<sup>8</sup>. Bất tri sở ái 不知所愛, không có trong liệt kê trên. Có thể dịch khác từ “không biết chỗ nào an ổn”.

<sup>9</sup>. Xem cht. trên.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

liền biết xả ly, không thân cận, vĩnh viễn không có dục tưởng. Khi sân tưởng, hại tưởng, các tưởng ác bất thiện khởi lên, liền biết xả ly, không thân cận, vĩnh viễn không có sân tưởng các thứ. Như vậy, Tỳ-kheo biết vượt chải.

Thế nào là Tỳ-kheo biết che đậy vết thương? Ở đây, Tỳ-kheo khi mắt thấy sắc mà không khởi sắc tưởng, cũng không nhiễm trước, mà làm thanh tịnh nhãn căn; trừ khử các pháp ác bất thiện, sâu ưu, tâm không tham đắm, ở trong đó mà thủ hộ nhãn căn. Cũng vậy, Tỳ-kheo khi tai nghe tiếng, mũi ngửi hương, lưỡi nếm vị, thân biết trơn láng, ý biết pháp mà không khởi thức tưởng, cũng không nhiễm trước, mà thanh tịnh ý căn. Như vậy, Tỳ-kheo biết che đậy vết thương.

Thế nào, Tỳ-kheo biết xông khói? Ở đây, Tỳ-kheo nói lại cho người khác pháp mà mình đã từng nghe. Như vậy, Tỳ-kheo biết xông khói.

Thế nào, Tỳ-kheo biết ruộng tốt chỗ có nhiều cỏ? Ở đây, Tỳ-kheo như thật biết tám phẩm đạo Hiền thánh. Như vậy, Tỳ-kheo biết ruộng tốt chỗ có nhiều cỏ.

Thế nào, Tỳ-kheo biết điều đáng yêu quý? Ở đây, Tỳ-kheo nghe Pháp bảo mà Như Lai đã nói, trong tâm liền yêu quý. Như vậy, Tỳ-kheo biết điều đáng yêu quý.

Thế nào, Tỳ-kheo biết chọn đường đi? Ở đây, Tỳ-kheo đối với mười hai bộ kinh<sup>10</sup> biết lựa chọn mà hành. Đó là, Khế kinh, Kỳ-dạ, Thọ quyết, Kệ, Nhân duyên, Bản mạt, Phương đẳng, Thí dụ, Sinh kinh, Thuyết, Quảng phổ, Vị tăng hữu pháp. Như vậy, Tỳ-kheo biết chọn đường đi.

Thế nào, Tỳ-kheo biết chỗ qua sông? Ở đây, Tỳ-kheo biết bốn Ý chỉ<sup>11</sup>. Đó là Tỳ-kheo biết chỗ qua sông.

Thế nào, Tỳ-kheo biết ăn vừa đủ no?<sup>12</sup> Ở đây, Tỳ-kheo có Phạm chí, Ưu-bà-tắc, là những người có tín tâm, đến thỉnh. Tỳ-kheo không tham ăn uống, có thể biết đủ mà dừng lại. Tỳ-kheo, như vậy là vừa đủ.

Thế nào, Tỳ-kheo tùy thời cung kính Tỳ-kheo trưởng lão? Ở đây, Tỳ-kheo hằng với thiện hành bởi thân, miệng, ý đối với các Tỳ-kheo trưởng lão. Như vậy Tỳ-kheo tùy thời cung phụng các Tỳ-kheo trưởng lão.

Tỳ-kheo thành tựu mười một pháp như vậy, ở ngay trong hiện pháp, được nhiều điều lợi ích.

Bấy giờ Thế Tôn bèn nói kệ:

*Chấn bò không buông lung  
Người chủ được nhiều phước  
Sáu bò trong sáu năm  
Lần lượt thành sáu chục.  
Tỳ-kheo giới thành tựu  
Tự tại trong thiền định  
Sáu căn được vắng lặng  
Sáu năm thành sáu thông.*

Như vậy, Tỳ-kheo, nếu ai có thể xa lìa pháp ác này, thành tựu mười một pháp kể sau cùng này, người ấy ở trong hiện pháp được nhiều điều lợi ích. Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo nghe những điều Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

<sup>10</sup>. Hán dịch có chỗ bất nhất. Trên kia, đây là mục Tỳ-kheo biết điều sở ái.

<sup>11</sup>. Đoạn trên, bốn Ý chỉ trong mục biết ruộng cỏ. Tám Thánh đạo, trong mục biết chỗ qua sông.

<sup>12</sup>. Văn dịch không nhất quán. Ở đây, vắt sữa biết chừng lại.

M

KINH SỐ 2

Nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại nước Xá-vệ, trong vườn Kỳ thọ Cấp cô độc.

Bấy giờ Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

–Nếu Tỳ-kheo thành tựu mười một pháp này chắc chắn có điều được tăng trưởng. Những gì là mười một? Ở đây, Tỳ-kheo thành tựu giới, thành tựu Tam-muội, thành tựu trí tuệ, thành tựu giải thoát, thành tựu giải thoát tri kiến, các căn tịch tĩnh, ăn uống biết đủ, hằng tu hành cộng pháp và cũng biết phương tiện ấy, phân biệt nghĩa ấy, không đắm lợi dưỡng. Như vậy Tỳ-kheo, nếu thành tựu mười một pháp này, có khả năng để tăng trưởng. Vì sao? Tất cả các thực hành, chân chánh có mười một pháp.

Lúc bấy giờ A-nan bạch Thế Tôn rằng:

–Vì sao chân chánh có mười một pháp, mà không nhiều hơn?

Những gì là mười một?<sup>13</sup> Đó là, a-luyện-nhã, khát thực, ngồi một chỗ, ăn một bữa, ăn đúng giữa trưa, ăn không chọn nhà, giữ ba y, ngồi dưới gốc cây, ngồi giữa trời trống, chỗ nhàn tĩnh, mặc y vá, hoặc ở tại bãi tha ma.<sup>14</sup> Đó là Tỳ-kheo nếu thành tựu mười một pháp này, thì có điều sở đắc.

Nay Ta lại nói thêm cho ông biết. Nếu ai trong mười một năm học pháp này, tức hiện thân thành A-na-hàm, chuyển thân thành A-la-hán.

Này các Tỳ-kheo, hãy bỏ qua mười một năm. Nếu ai trong chín, tám, bảy, sáu, năm, bốn, ba, hai, một năm học pháp này, người ấy sẽ thành một trong hai quả, hoặc A-na-hàm, hoặc A-la-hán.

Hãy bỏ qua mười hai Thánh. Tỳ-kheo nào có thể trong một Thánh tu hành pháp này, Tỳ-kheo ấy chắc chắn thành một trong hai quả: Hoặc A-na-hàm, hoặc A-la-hán. Vì sao? Mười hai nhân duyên đều xuất từ mười một pháp. Đó là, sinh, già, bệnh, chết, ưu, sầu, khổ, não.

Nay Ta dạy các Tỳ-kheo, hãy như Tỳ-kheo Ca-diếp. Giả sử có người hành pháp khiếm khổ, khó có hành nào sánh kịp. Vì sao? Tỳ-kheo Ca-diếp đã thành tựu mười pháp này. Nên biết, các Như Lai<sup>15</sup> trong quá khứ thành Đẳng chánh giác cũng do thành tựu mười một pháp khổ này. Nay Tỳ-kheo Ca-diếp, vì thương tưởng hết thảy chúng sinh. Nếu cúng dường các Thanh văn quá khứ, thân sau mới được báo ứng. Giả sử cúng dường Ca-diếp, ngay thân này mà thọ nhận báo ứng. Giả sử Ta không thành Vô thượng Đẳng chánh giác, sau sẽ do Ca-diếp thành Đẳng chánh giác. Do nhân duyên này, Ca-diếp vượt hơn các Thanh văn quá khứ. Ai có thể hành như Ca-diếp, ấy là hành tối thượng. Như vậy Tỳ-kheo, hãy học điều này.

Bấy giờ các Tỳ-kheo nghe những điều Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

<sup>13</sup>. Hán dịch sót một đoạn Phật trả lời A-nan.

<sup>14</sup>. Mười một hạnh Đầu-đà, xem kinh số 5 phẩm 12; văn dịch trong hai đoạn có một điểm khác nhau.

<sup>15</sup>. Trong bản: Đa-tát-a-kiệt 多薩阿竭. Pāli (Skt.) Tathāgata.

# LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

## KINH SỐ 3

Nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại nước Xá-vệ, trong vườn Kỳ thọ Cấp cô độc.

Bấy giờ Phật đang thuyết pháp cho vô số chúng sinh vây quanh trước sau. Trong lúc ấy, Xá-lợi-phất đang dẫn một số đông các Tỳ-kheo đi kinh hành. Đại Mục-kiền-liên, Đại Ca-diếp, A-na-luật, Ly-việt, Ca-chiên-diên, Mãn Nguyên Tử, Ưu-ba-ly, Tu-bồ-đề, La-vân và Tỳ-kheo A-nan; mỗi vị đều dẫn một số đông Tỳ-kheo an trú. Đề-bà-đạt-đâu cũng dẫn số đông Tỳ-kheo kinh hành.

Khi ấy, Thế Tôn thấy các đệ tử có thần túc, mỗi vị đang dẫn số chúng kinh hành. Thấy như vậy, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

–Những kẻ thiện thì đi với thiện. Những kẻ ác thì đi với ác. Cũng như sữa với sữa thì hòa với nhau; bơ với bơ hòa với nhau; phân tiểu, mỗi thứ mỗi tương ứng với nhau. Ở đây cũng vậy, do căn nguyên của chúng sinh mà pháp sở hành mỗi mỗi tương ứng với nhau. Thiện tương ứng với thiện. Ác tương ứng với ác. Các ông có thấy Xá-lợi-phất đang dẫn các Tỳ-kheo đi kinh hành không?

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

–Vâng, chúng con thấy.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Những người như vậy đều là các bậc trí tuệ.

Lại bảo các Tỳ-kheo:

–Các ông có thấy Mục-kiền-liên đang dẫn các Tỳ-kheo đi kinh hành không?

Các Tỳ-kheo đáp:

–Vâng, chúng con thấy.

Phật nói:

–Các Tỳ-kheo ấy đều là những vị có thần túc.

Lại hỏi:

–Các ông có thấy Ca-diếp đang dẫn các Tỳ-kheo đi kinh hành không?

Các Tỳ-kheo đáp:

–Vâng, chúng con thấy.

Phật bói:

–Các vị Thượng sĩ đó đều là những người hành pháp Đầu-đà.

Lại hỏi:

–Các ông có thấy A-na-luật đang dẫn các Tỳ-kheo đi kinh hành không?

Các Tỳ-kheo đáp:

–Vâng, chúng con thấy.

Phật nói:

–Các Hiền sĩ đều là những vị Thiên nhân đệ nhất.

Lại hỏi:

–Các ông có thấy Tỳ-kheo Ly-việt không?

Các Tỳ-kheo đáp:

–Vâng, chúng con thấy.

Phật nói với các Tỳ-kheo:

–Những người đó là những vị nhập định.

Lại hỏi:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Các ông có thấy Tỳ-kheo Ca-chiên-diên không?

Các Tỳ-kheo đáp:

–Vâng, chúng con thấy.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Các vị Thượng sĩ đó đều là những người phân biệt nghĩa lý.

Lại hỏi:

–Các ông có thấy Tỳ-kheo Mãn Nguyệt Tử không?

Các Tỳ-kheo đáp:

–Vâng, chúng con thấy.

Phật nói:

–Các Hiền sĩ ấy đều là các Tỳ-kheo thuyết pháp.

Lại hỏi:

–Các ông có thấy Tỳ-kheo Ưu-ba-ly không?

Các Tỳ-kheo đáp:

–Vâng, chúng con thấy.

Phật nói:

–Những vị đó đều là những người trì cấm luật.

Lại hỏi:

–Các ông có thấy Tỳ-kheo Tu-bồ-đề không?

Các Tỳ-kheo đáp:

–Vâng, chúng con thấy.

Phật nói:

–Các Thượng nhân ấy đều là những vị giải Không đệ nhất.

Lại hỏi:

–Các ông có thấy Tỳ-kheo La-vân không?

Các Tỳ-kheo đáp:

–Vâng, chúng con thấy.

Phật nói:

–Các Hiền sĩ ấy đều là những vị giới đầy đủ.

Lại hỏi:

–Các ông có thấy Tỳ-kheo A-nan không?

Các Tỳ-kheo đáp:

–Vâng, chúng con thấy.

Phật nói:

–Các Hiền sĩ ấy đều là những vị đa văn; điều gì đã nghe một lần sẽ không bao giờ quên.

Lại hỏi:

–Các ông có thấy Tỳ-kheo Đề-bà-đạt-đâu đang dẫn nhiều người đi kinh hành không?

Các Tỳ-kheo đáp:

–Vâng, chúng con thấy.

Phật nói:

–Những người ấy đứng đầu làm ác, không có gốc rễ thiện.

Bấy giờ Thế Tôn nói bài kệ này:

*Chớ bạn với người xấu*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chớ tòng sự người ngu  
Hãy bạn với người lành  
Giao thiệp với người trí.  
Nếu người vốn không ác  
Do thân cận người ác  
Sau sẽ thành nhân ác  
Tiếng ác khắp thiên hạ.*

Bấy giờ hơn ba mươi đệ tử của Đề-bà-đạt-đâu, sau khi nghe Thế Tôn nói bài tụng này, xả bỏ Đề-bà-đạt-đâu mà đi đến chỗ Phật, cúi đầu lạy dưới chân, cầu sửa đổi trọng tội. Lại bạch Thế Tôn:

–Chúng con ngu hoặc không biết chân nguy, bỏ Thiện tri thức mà theo ác tri thức. Cúi xin Thế Tôn rộng lượng tha thứ. Về sau không dám tái phạm.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Ta chấp thuận các ông sám hối, sửa lỗi cũ, tu tập điều mới, chớ có tái phạm.

Rồi các đệ tử của Đề-bà-đạt-đâu vâng theo lời giáo giới của Thế Tôn, sống tại chỗ nhàn tĩnh, tư duy diệu nghĩa, tự mình khắc kỷ hành pháp, vì mục đích mà thiện gia nam tử cạo bỏ râu tóc, xuất gia học đạo, để tu phạm hạnh vô thượng. Khi ấy, các Tỳ-kheo này đều đắc A-la-hán.

Tỳ-kheo nên biết, căn nguyên của chúng sinh theo loại mà về với nhau. Ác đi theo ác, thiện đi theo thiện. Căn nguyên chúng sinh trong quá khứ, tương lai, cũng đều như vậy, theo loại mà đi với nhau. Như tịnh thì tương ứng với tịnh; bất tịnh tương ứng với bất tịnh.

Cho nên, Tỳ-kheo, hãy cùng tương ứng với tịnh, xả ly bất tịnh. Như vậy Tỳ-kheo hãy học điều này.

Bấy giờ các Tỳ-kheo nghe những điều Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M